

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TIÊN
TỈNH KIÊN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 17/2025/HS-ST
Ngày: 03/6/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TIÊN, TỈNH KIÊN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thanh Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Dũng
2. Ông Nguyễn Đình Chiến

- Thư ký phiên tòa: Ông Hứa Quốc Cường – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Ni – Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2025/TLST-HS ngày 28 tháng 03 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2025/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo: **Phạm Thị N**, sinh năm 1979; Nơi sinh: Ninh Bình. Nơi cư trú: Số A, Nguyễn Bình K, khu phố Đ, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hoá (học vấn): 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Trọng H (đã chết), và bà Trần Thị L (đã chết); chồng: Trần Văn S, sinh năm 1979 (đã ly hôn); con: 02 người lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2008; Tiền sự: không, Tiền án: không. Nhân thân: ngày 30/8/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang kết án về tội đánh bạc, bị xử phạt 06 tháng 12 ngày tù và phạt bổ sung số tiền 5.000.000 đồng, đã chấp hành xong và được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/5/2022 đến 16/5/2022, sau đó bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Trọng H1, là Luật sư thuộc Văn phòng L4 – Đoàn Luật sư tỉnh K (có mặt).

Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Phạm T (vắng mặt).
2. Bà Lâm Kim N1 (có đơn xin vắng mặt).
3. Bà Huỳnh Thị M (vắng mặt).
4. Bà Nguyễn Thị Kim H2 (vắng mặt).
5. Bà Trịnh Thị H3 (vắng mặt).
6. Ông Trình Thanh T1 (vắng mặt).
7. Bà Trương Thị Ngọc L1 (có đơn xin vắng mặt).
8. Bà Trương Ngọc C (có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 07/5/2022, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an tỉnh K phối hợp với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H kiểm tra nhà của bà Trình Ngọc S1, tại số C, đường M, khu phố C, phường B, thành phố H, tỉnh Kiên Giang, phát hiện Trình Ngọc S1 cho Dương Thị T2 mượn nhà, tổ chức cho Nguyễn Phạm T, Lâm Kim N1, Đỗ Thị Trúc L2, Dương Thúc L3, Huỳnh Thị M, Nguyễn Thị Kim H2, Phạm Thị D, Phạm Thị N, Trịnh Thị H3 đánh bạc ăn thua bằng tiền, với hình thức bài binh 06 lá (mỗi người tham gia đánh bạc có 06 lá bài, chia làm 02 chi, mỗi chi 03 lá bài, rồi tính nút so sánh với người làm cái, ai có hai chi lớn hơn thì thắng bằng với số tiền đặt cược, nếu một chi lớn hơn, còn một chi nhỏ hơn thì hòa nhau hoặc hai chi có số điểm bằng nhau, thì không thắng, không thua). Cơ quan điều tra đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ số tiền tại chiếu bạc là 144.032.000 đồng, số tiền 5.112.000 đồng do Dương Thị T2 thu tiền xâu của những người tham gia đánh bạc. Thu giữ trên người Phạm Thị N 110.000.000 đồng và 1.500 USD và nhiều tài sản giá trị khác có liên quan.

Trong quá trình điều tra Phạm Thị N khai nhận: Vào ngày 07/5/2022 đến sòng bạc mục đích để chơi đánh bạc nhưng đã hết tụ nên ngồi trên ghế, phía sau bị can Nguyễn Thị Kim H2 được một lúc thì lực lượng Công an bắt quả tang. Qua lời khai của những người tham gia đánh bạc thể hiện thấy N lấy tiền đặt vào tụ của Nguyễn Thị Kim H2 mỗi ván từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng, Kim H2 cầm bài, N ngồi sau xem bài với Kim H2. Trong lúc đánh bài, Kim H2 là người đặt 02 tụ, còn N là người đưa tiền cho Kim H2 đặt xuống 02 tụ bài, thấy N đưa tiền cho Kim H2 01 đến 02 lần, còn đưa bao nhiêu tiền thì không rõ. Trong lúc Kim H2

đang tham gia đặc cược, N ngồi sau lưng Kim H2, khi có 01 tụ nghỉ chơi, thì N nói với Kim H2 lấy tiền đặt đi, thì Kim H2 nói với N là “đặt 02 tụ nha”, N nói “tiền bạc tính sau”, thì Kim H2 đặt 02 tụ, sau khi chia bài xong, N xem bài 01 tụ rồi úp bài xuống. Trong quá trình điều tra, xét xử, một số người làm chứng đã tự nguyện khai báo, cho rằng N có tham gia đánh bạc nhưng sau đó những người này đã thay đổi lời khai, không biết có những ai tham gia đánh bạc.

Ngày 16/02/2023, Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên đã xét xử sơ thẩm, tuyên hình phạt đối với Nguyễn Phạm T, Lâm Kim N1, Đỗ Thị Trúc L2, Dương Thúy L3, Huỳnh Thị M, Nguyễn Thị Kim H2, Đỗ Thị D1, Trịnh Thị H3, Dương Thị T2, Trình Ngọc S1 về các tội danh có liên quan như đánh bạc, tổ chức đánh bạc và đã giải quyết xong phần vật chứng vụ án. Riêng bị cáo N kháng cáo và Tòa án cấp phúc thẩm tuyên hủy bản án sơ thẩm để điều tra, xét xử lại.

Việc thu giữ, xử lý vật chứng: Vật chứng đã xử lý theo Bản án số 04/2023/HS-ST ngày 16/02/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

Tại bản cáo trạng số 21/CT-VKSHT, ngày 26/03/2025 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên đã truy tố bị cáo Phạm Thị N về tội “*Đánh bạc*” theo điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận hành vi của các bị cáo sau khi phân tích tính chất và mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra có đủ các yếu tố để xác định hành vi của bị cáo Phạm Thị N cấu thành tội “*Đánh bạc*”, bị cáo không có tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321, khoản 2 Điều 54, Điều 35 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Thị N mức hình phạt tiền số tiền phạt từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng. Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Luật sư H1 phát biểu quan điểm bào chữa cho bị cáo N: từ giai đoạn điều tra và trong quá trình xét xử bị cáo đều khai nhận lúc đầu có ý định đến đánh bạc nhưng do không có tụ nên bị cáo chưa tham gia đánh bạc thì bị Công an bắt quả tang. Một số người làm chứng như H3, M, N1 khai không thống nhất, có 7-8 người tham gia đánh bạc nhưng T, Kim H2 và những người còn lại khai N không tham gia. Mặc dù N có ý định nhưng chưa tham gia, tại thời điểm bị bắt quả tang bị cáo chưa đánh bạc, đối với kết luận của Viện kiểm sát bị cáo phạm tội đánh bạc nhưng bị cáo không thừa nhận, không đủ căn cứ để xác định N có tham gia đánh bạc. Do đó không đủ cơ sở để kết luận bị cáo phạm tội đánh bạc. Ngoài ra Cơ quan điều tra thu giữ tiền và xử lý vật chứng không hợp lý và lấy lời khai người làm chứng

không đảm bảo khách quan, vô tư. Đồng thời Bản án sơ thẩm số 04/2023/HS-ST ngày 06/02/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên nhận định, đánh giá về tính chất, mức độ cũng như vai trò của từng bị cáo khi tham gia đánh bạc từ đó quyết định hình phạt không phù hợp. Nếu đủ căn cứ để xác định N có tham gia đánh bạc thì cũng chỉ tham gia chơi 1-2 ván bài với số tiền 100.000 đồng đến 200.000 đồng, bản thân bị cáo đã bị kết án nhưng đã được xóa án tích thì xem như chưa từng có tiền án nên cần áp dụng hình phạt phù hợp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng, các quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: người làm chứng Lâm Kim N1, Trương Thị Ngọc L1, Trương Ngọc C có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, người làm chứng Nguyễn Phạm T, Huỳnh Thị M, Nguyễn Thị Kim H2, Trịnh Thị H3, Trình Thanh T1 đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, tuy nhiên những người này đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt những người này không gây trở ngại đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng theo quy định pháp luật.

[3] Về tội danh do Viện kiểm sát truy tố: tại phiên tòa bị cáo không thừa nhận hành vi của mình có tham gia đánh bạc, tuy nhiên qua nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố, lời khai của người làm chứng có trong hồ sơ đủ cơ sở khẳng định vào khoảng 20 giờ, ngày 07/5/2022, tại nhà riêng của bà Trình Ngọc S1 tại số C, đường M, khu phố C, phường B, thành phố H, tỉnh Kiên Giang, Phạm Thị N và 08 người khác gồm Nguyễn Phạm T, Lâm Kim N1, Đỗ Thị Trúc L2, Dương Thúy L3, Huỳnh Thị M, Nguyễn Thị Kim H2, Đỗ Thị D1, Trịnh Thị H3 tham gia đánh bạc với hình thức chơi bài binh 06 lá ăn thua bằng tiền, thu giữ tại chiếu bạc 5.112.000 đồng do Dương Thị T2 thu tiền xâu của những người tham gia đánh bạc và số tiền tại chiếu bạc là 144.032.000 đồng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[4] Tính chất, mức độ thực hiện hành vi của bị cáo: Hành vi của bị cáo là vi phạm quy định pháp luật, bị cáo là người đã thành niên có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và đủ nhận thức để biết rằng hành vi dùng tiền tham gia đánh bạc (bài binh 06 lá) bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo gây mất an ninh trật tự ở địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân và còn gián tiếp gây ra những loại tội phạm khác, do đó việc truy tố các bị cáo của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo cần được xử lý tương xứng với tính chất và mức độ thực hiện hành vi mà bị cáo đã gây ra, nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: hồ sơ lý lịch của bị cáo thể hiện bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; ngày 30/8/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang kết án về tội đánh bạc, bị xử phạt 06 tháng 12 ngày tù và phạt bổ sung số tiền 5.000.000 đồng, đã chấp hành xong và được xóa án tích. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[6] Về hình phạt: Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là có cơ sở và lời bào chữa của Luật sư có căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét đối với tính chất, mức độ và vai trò của bị cáo khi tham gia đánh bạc. Qua lời khai của người làm chứng xác định bị cáo có tham gia đánh bạc từ một đến hai ván bài với số tiền đặt cược từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng, do đó bị cáo được xem là đồng phạm trong vụ án có vai trò không đáng kể nên cần áp dụng khoản 2 Điều 54 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt phù hợp đối với bị cáo.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321, khoản 2 Điều 54, Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 135, Điều 136, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban T3 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Thị N phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Phạm Thị N hình phạt tiền số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng)

2. Xử lý vật chứng: Vật chứng đã xử lý theo Bản án số 04/2023/HS-ST ngày 16/02/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Thị N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (03/6/2025).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND Tp. Hà Tiên;
- Thi hành Tp. Hà Tiên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thanh Phương